

Bản án số: 129/2020/HS-ST

Ngày: 28/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thắng.***

***Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Thắng***

***Bà Vương Thúy Thìn***

***- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi Nga - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.***

Ngày 28/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLST- HS ngày 18/3/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1985; HKTT: P, xã PL, huyện L, Bình Phước; Nơi ở: AA, quận T, TP Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn Tr và bà: Trần Thị M. Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên chồng (chưa đăng ký kết hôn): Trần Văn N (SN: 1991), bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2017, con thứ hai sinh tháng 2/2020. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 30/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (chưa chấp hành xong quyết định khác của bản án, chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2019 đến ngày 23/12/2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Huyền T1**, sinh năm: 1997; HKTT: Đ, phường TP, Đồng Nai; Nơi ở: AA, quận T, TP Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn N và bà: Nguyễn Thị T. Bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con út. Họ và tên chồng (chưa đăng ký kết hôn): Đặng Nguyễn Anh K (SN: 1996), bị cáo có 03 con, con thứ nhất sinh năm 2014, con thứ hai sinh năm 2015, con thứ ba sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 18/5/2016 bị Tòa án nhân dân quận 7 TP Hồ Chí Minh xử

04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2019 đến ngày 23/12/2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồng CH**, sinh năm: 1998; HKTT: H, phường PS, Nha Trang, Khánh Hòa; Nơi ở: V, phường HC, quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: không đi học; Con ông: Nguyễn Hoàng T và bà: Huỳnh Thị T. Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên chồng: Mai Văn T (SN: 1993), bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 31/8/2015 bị Tòa án nhân dân TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 10/12/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phúc thẩm y án (đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã xóa án tích); Ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã xóa án tích). Ngày 18/5/2016 bị Tòa án nhân dân quận 7 TP Hồ Chí Minh xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã xóa án tích).

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/12/2019 đến ngày 31/12/2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Cao Thu P, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Đội 3, N, M, Gia Lâm, Hà Nội; Vắng mặt.
2. Chị Đỗ Thị Thu Tx, sinh năm: 2001; Địa chỉ: SC, Ứng Hòa, Hà Nội; Vắng mặt.
3. Chị Trần Thị A, sinh năm: 2000; Địa chỉ: N, phường M, Cầu Giấy, Hà Nội; Vắng mặt.
4. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm: 2001; Địa chỉ: Q, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội; Vắng mặt.
5. Chị Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1998; Địa chỉ: GQ, NT, Long Biên, Hà Nội; Vắng mặt.
6. Chị Đinh Yến N, sinh năm: 2001; Địa chỉ: VV, phường B, Hai Bà Trưng, Hà Nội; Vắng mặt.
7. Chị Nguyễn Thị Lệ G, sinh năm: 1997; Địa chỉ: GV, huyện KC, Hưng Yên; Vắng mặt.
8. Chị Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh năm: 2004; Địa chỉ: VH, Hoàng Mai, Hà Nội; Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Tối ngày 19/12/2019, thông qua mạng xã hội facebook, Nguyễn Thị T biết được vào ngày 21/12/2019 đến ngày 22/12/2019 sẽ diễn ra sự kiện triển lãm bán hàng quần áo, đồ ăn tại trung tâm triển lãm Vân Hồ, số 2 Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH (là bạn ngoài xã hội) cùng đến triển lãm trên để trộm cắp tài sản là điện thoại di động để bán lấy tiền chia nhau. T1 và CH đồng ý. Sau đó, T là người đặt vé máy bay khứ hồi cho cả 3 người để đi từ TP Hồ Chí Minh ra Hà Nội. Khoảng 5h ngày 20/12/2019 T, T1 và CH bắt đầu đi từ TP Hồ Chí Minh ra Hà Nội và đến thuê B khách sạn TK (Địa chỉ: B, phố L, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội) gần khu vực triển lãm Vân Hồ. Cả ba ở phòng khách sạn nghỉ ngơi đợi đến ngày 21/12/2019 diễn ra triển lãm sẽ thực hiện trộm cắp tài sản. Trước khi đi, T phân công nhiệm vụ cụ thể như sau: T, T1, CH giả vờ là khách tham quan triển lãm, đi sát nhau đến các gian hàng có khách đến xem để điện thoại di động sơ hở, T đi trước là người trực tiếp móc túi lấy điện thoại của những người khách còn T1 và CH đi sau để che chắn, cảnh giới cho T để nếu như bị phát hiện thì T1 và CH sẽ ngăn cản cho T bỏ trốn. Khi lấy trộm được điện thoại T sẽ đưa lại cho T1 hoặc CH tắt nguồn, cất giấu để trong trường hợp bị khách phát hiện sẽ không tìm thấy được điện thoại. Sau khi trộm cắp được tài sản thì T là người đi bán máy và chia tiền cho cả 3 sau khi trừ chi phí đi lại và ăn ở. Sau khi bàn bạc xong đến 9h ngày 21/12/2019, T cùng T1, CH vào hội chợ để trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ 9h00' đến 12h00' ngày 21/12/2019, cả 3 đối tượng trên đã trộm cắp được tổng cộng 12 chiếc điện thoại di động mang về Phòng 602 của khách sạn cất giấu và tháo toàn bộ sim. Số sim điện thoại trên CH đã vứt trên đường đi nên không nhớ chính xác địa điểm vứt. 14h00' ngày 21/12/2019, CH cùng T và T1 quay lại triển lãm để tiếp tục trộm cắp tài sản. Đến khoảng 14h30' cùng ngày thì tổ công tác số 11 theo Kế hoạch 79 - Công an TP Hà Nội tuần tra mật phục tại triển lãm Vân Hồ phát hiện Nguyễn Thị T có hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ của chị Đinh Yến N đang tham gia hội chợ tại sân triển lãm Vân Hồ sau đó T đưa điện thoại cho T1 cất giấu. Khi bị cơ quan công an kiểm tra, do lo sợ nên T1 vứt chiếc điện thoại xuống dưới đất ngay vị trí các đối tượng đứng còn CH sợ bị cơ quan công an phát hiện nên đã bỏ đi khỏi triển lãm. Tại chỗ, T và T1 khai nhận vừa cùng với CH thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 7 trên tại triển lãm Vân Hồ, số 2 Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tiến hành truy xét lực lượng công an phát hiện Nguyễn Thị Hồng CH đang kéo theo 01 vali ra khỏi khách sạn TK, phố B, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội nên đã tiến hành kiểm tra đối tượng. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong vali của CH

có 12 chiếc điện thoại di động gồm nhiều nhãn hiệu Samsung, oppo, iphone... CH khai nhận những chiếc điện thoại trên là của CH, T, T1 trộm cắp được tại khu vực triển lãm Vân Hồ, số 2 Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội ngày 21/12/2019. Vì biết đã bị phát hiện nên CH dự định mang toàn bộ số điện thoại trên để bỏ trốn. Sau đó tổ công tác 11 đã lập biên bản, thu giữ vật chứng, đưa tất cả về trụ sở Công an phường Lê Đại Hành bàn giao để làm rõ.

Cơ quan Công an thu giữ: 01 điện thoại Iphone 6s, màu vàng 64Gb; 01 điện thoại Iphone 6plus, màu vàng 64Gb; 01 điện thoại OPPO màu xanh Designed by Oppo 64Gb; 01 điện thoại Samsung màu xanh ngọc 32Gb; 01 điện thoại Xiaomi màu đỏ đen 128Gb; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen 32Gb; 01 điện thoại Iphone 7 màu xám 32Gb; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu ghi 256Gb; 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ 128 Gb bị vỡ camera sau; 01 điện thoại Iphone 7 màu đen; 01 điện thoại Samsung màu xanh dương; 01 điện thoại Iphone 6s plus màu hồng; 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32Gb màu hồng; 01 điện thoại Iphone Xs max màu đen 64Gb; 01 điện thoại Iphone Xs max màu vàng là tài sản của các bị cáo, dùng để liên lạc với nhau vào ngày 19/12/2019.

Lời khai của Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐ ĐGTS ngày 19/2/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 6s, màu vàng 64Gb có giá 2.500.000 đồng;
- 01 điện thoại Iphone 6plus, màu vàng 64Gb có giá 3.000.000 đồng;
- 01 điện thoại OPPO màu xanh Designed by Oppo 64Gb có giá 2.700.000 đồng;
- 01 điện thoại Samsung màu xanh ngọc 32Gb có giá 2.000.000 đồng;
- 01 điện thoại Xiaomi màu đỏ đen 128Gb có giá 3.500.000 đồng;
- 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen 32Gb có giá 4.700.000 đồng;
- 01 điện thoại Iphone 7 màu xám 32Gb có giá 3.200.000 đồng;
- 01 điện thoại Iphone 7 plus màu ghi 256Gb có giá 5.700.000 đồng;
- 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ 128 Gb Product bị vỡ camera sau có giá 5.500.000 đồng.

Tổng trị giá đối với tài sản định giá được là 32.800.000 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thống nhất từ chối thực hiện định giá đối với các tài sản sau do tài sản không đầy đủ thông số kỹ thuật nên không đủ

cơ sở để tiến hành định giá (theo mục c, khoản 1, điều 10 của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ) gồm:

- 01 điện thoại Iphone 7 màu đen;
- 01 điện thoại Samsung màu xanh dương;
- 01 điện thoại Iphone 6s plus màu hồng;
- 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại là chị Đinh Yến N, Cao Thu P, Đỗ Thị T , Trần Thị A, anh Nguyễn Đức A, chị Nguyễn Thanh N, Đinh Yến N, Nguyễn Thị Lê G, Nguyễn Thị Quỳnh A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động bao gồm: 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, 01 điện thoại Samsung màu xanh dương, 01 điện thoại Iphone 6s plus màu hồng, 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám: Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm bị hại tuy nhiên hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy, ngày 28/2/2020 Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 15/28.2.2020 tách phần tài liệu liên quan đến 04 chiếc điện thoại trên để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 63/CT- VKS ngày 13/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH về tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng. Đối với bị cáo Nguyễn Thị T, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền T1, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T1 mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng CH, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo CH mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32Gb màu hồng; 01 điện thoại Iphone Xs max màu đen 64Gb; 01 điện thoại Iphone Xs max màu vàng là tài sản cá nhân, đã thu giữ của các bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là chị Đinh Yến Nhi, Cao Thu Phương, Đỗ Thị Thu T1, Trần Thị Anh, anh Nguyễn Đức Anh, chị Nguyễn Thanh Nga, Đinh

Yến Nhung, Nguyễn Thị Lệ Giang, Nguyễn Thị Quỳnh Anh không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Nhà nước về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14h30' ngày 21/12/2019 tại trung tâm triển lãm Vân Hồ, số 2 Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đỏ 128 Gb Product bị vỡ camera sau của chị Đinh Yến N. Trị giá tài sản là 5.500.000 đồng. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ 9h00' đến 12h00' ngày 21/12/2019 cũng tại trung tâm triển lãm Vân Hồ, số 2 Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 6s, màu vàng 64Gb của chị Nguyễn Thị Quỳnh A có giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6plus, màu vàng 64Gb của chị Nguyễn Thị Lệ G có giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại OPPO màu xanh Designed by Oppo 64Gb của chị Đinh Yến N có giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu xanh ngọc 32Gb của chị Nguyễn Thanh N có giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại Xiaomi màu đỏ đen 128Gb của anh Nguyễn Đức Anh có giá 3.500.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen 32Gb của chị Trần Thị A có giá 4.700.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7 màu xám 32Gb của chị Đỗ Thị Thu T1 có giá 3.200.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu ghi 256Gb của chị Cao Thu P có giá 5.700.000 đồng. Như vậy tổng trị giá tài sản

Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH trộm cắp là: 32.800.000 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Thiệt hại về vật chất do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra tuy không lớn nhưng ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo đã được thống nhất, tính toán kỹ lưỡng, có sự phân công cụ thể, cố ý tổ chức thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại nghiêm trọng tới quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo đều đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức nhưng không tuân thủ pháp luật. Nhân thân các bị cáo xấu; các bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân; không chịu cải tạo để trở thành công dân có ích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện sự coi thường pháp luật cao độ nên cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Về cá nhân hóa trách nhiệm hình sự:

- Trong vụ án, 03 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, có phân công nhiệm vụ rõ ràng do bị cáo Nguyễn Thị T là người chủ mưu, chủ động liên hệ với các bị cáo và lên kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T là người đặt vé máy bay, thuê khách sạn và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, giữ vai trò chính trong quá trình phạm tội. Ngày 30/9/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo chưa chấp hành xong phần dân sự, do vậy chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và phạm tội nhiều lần tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình phạt phải cao hơn các bị cáo khác. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để làm gương cho những đối tượng khác, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng CH là đồng phạm, có vai trò giúp sức, quan sát che chắn để mọi người xung quanh không để ý, tạo điều kiện cho bị cáo Nguyễn Thị T thực hiện hành vi phạm tội và phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình phạt mức án, thấp hơn bị cáo T nhưng phải cao hơn bị cáo T1. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng sau khi chấp hành xong bản án vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo chưa hoàn lương, coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền T1 là đồng phạm với vai trò giúp sức tạo điều kiện cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội, phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo tuy có án tích đã được

xóa nhưng thể hiện bị cáo chưa hoàn lương, coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình phạt cũng xét bị cáo T phạm tội khi mang thai 32 tuần; bị cáo T1 được xác định là đang mang thai nên cho bị cáo T và T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, để cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án nên để cho các bị cáo được hưởng một phần tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là là chị Đinh Yến N, Cao Thu P, Đỗ Thị Thu T, Trần Thị A, anh Nguyễn Đức A chị Nguyễn Thanh N, Đinh Yến N, Nguyễn Thị Lệ G, Nguyễn Thị Quỳnh A không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

Về tài sản đã thu giữ của các bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32Gb màu hồng; 01 điện thoại Iphone Xs max màu đen 64Gb; 01 điện thoại Iphone Xs max màu vàng là tài sản cá nhân, đã thu giữ của các bị cáo. Đây là phương tiện để các bị cáo liên lạc với nhau nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị T 34 (ba tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 23/12/2019.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm n,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị Huyền T1 28 (Hai tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 23/12/2019.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị Hồng CH 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 31/12/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 33 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 32Gb màu hồng; 01 điện thoại Iphone Xs max màu đen 64Gb; 01 điện thoại Iphone Xs max màu vàng là tài sản cá nhân, đã thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Huyền T1 và Nguyễn Thị Hồng CH, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Xuân Thắng**